



BẢN TIN HẢI QUAN Số 0214 (Từ 06/01/2014 - 11/01/2014)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN	Trang 1 4
---	--	------------------------



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

Công văn 1345/GSQL-TH Ngày 27/12/2013	Vướng mắc dán tem rượu nhập khẩu.
Công văn 1347/GSQL-TH Ngày 30/12/2013	Thủ tục hải quan gửi hàng vào kho ngoại quan.
Công văn 1351/GSQL-GQ1 Ngày 30/12/2013	Nhập khẩu máy kiểm tra chất lượng đường hàn.
Công văn 1353/GSQL-GQ2 Ngày 30/12/2013	Hàng hóa nhập khẩu vào khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo.
Công văn 1355/GSQL-GQ1 Ngày 30/12/2013	Vướng mắc phương pháp kiểm tra phế liệu nhập khẩu.
Công văn 8236/TCHQ-GSQL Ngày 31/12/2013	Theo dõi quản lý nhập khẩu mặt hàng sẫm lớp ô tô, cao su đã qua sử dụng để sản xuất nhiên liệu phục vụ sản xuất kính.
Công văn 8246/TCHQ-TXNK Ngày 31/12/2013	Thời hạn, thủ tục hoàn thuế tự vệ, chống bán phá giá.
Công văn 8249/TCHQ-TXNK Ngày 31/12/2013	Thuế tự vệ của mặt hàng mặt hàng dầu nành tinh luyện và dầu cọ tinh luyện.
Công văn 8266/TCHQ-TXNK Ngày 31/12/2013	Miễn thuế hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định của dự án ưu đãi đầu tư.
Công văn 12137/BCT-XNK Ngày 31/12/2013	Nhập khẩu dầu bôi trơn để vận hành máy móc.
Công văn 18319/BTC-TCHQ Ngày 31/12/2013	Địa điểm tái xuất hàng hóa tạm nhập tái xuất.
Công văn 03/GSQL-GQ3 Ngày 02/01/2014	Trả lời vướng mắc trong cấp phép nhập khẩu xe ô tô theo diện tài sản di chuyển của Việt kiều hồi hương.
Công văn 05/GSQL-GQ1 Ngày 02/01/2014	Vướng mắc thực hiện Thông tư số 40/2013/TT-BNNPTNT ban hành Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã.



Công văn 05/TCHQ-TXNK Ngày 02/01/2014	Phân loại và áp mã số đối với mặt hàng dây thép hợp kim đã phủ (hoặc mạ) đồng, được sử dụng để hàn hồ quang điện.
Công văn 06/GSQL-GQ2 Ngày 02/01/2014	Bảo quản, lưu giữ hàng hóa trong Khu thương mại – công nghiệp Kim Thành.
Công văn 07/GSQL-GQ2 Ngày 02/01/2014	Quyền nhập khẩu của doanh nghiệp FDI.
Công văn 08/BTC-TCHQ Ngày 02/01/2013	Miễn thuế hàng hóa nhập khẩu phục vụ hoạt động dầu khí.
Công văn 08/TCHQ-TXNK Ngày 02/01/2014	Thuế TTĐB xe ô tô chuyên dùng.
Công văn 25/TCHQ-TXNK Ngày 02/01/2014	Bổ sung hồ sơ khiếu nại.
Công văn 09/TCHQ-TXNK Ngày 02/01/2014	Áp dụng Danh mục hàng hóa trong nước sản xuất được.
Công văn 11/GSQL-TH Ngày 02/01/2014	Vướng mắc các C/O mẫu E.
Công văn 12/GSQL-TH Ngày 02/01/2014	Vướng mắc các C/O mẫu E.
Công văn 17/GSQL-TH Ngày 03/01/2014	Xác minh chữ ký trên C/O mẫu E.
Công văn 17/TTg-KTN Ngày 03/01/2014	Nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ Campuchia.
Công văn 31/TCHQ-GSQL Ngày 03/01/2014	Hướng dẫn nội dung Quyết định số 53/2013/QĐ-TTg ngày 13/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu, tiêu hủy, chuyển nhượng đối với xe ô tô, xe hai bánh gắn máy
Công văn 44/TCHQ-GSQL Ngày 03/01/2014	Vướng mắc tại Thông tư 128/2013/TT-BTC về khai hải quan.
Công văn 67/TCHQ-TXNK Ngày 06/01/2014	Thuế GTGT thuộc trừ cò.
Công văn 88/TCHQ-KTSTQ Ngày 06/01/2014	Áp mã mặt hàng gas lạnh dòng 400 trở lên.
Công văn 107/TCHQ-TXNK Ngày 06/01/2014	Bổ sung hồ sơ khiếu nại.
Công văn 39/TXNK-PL Ngày 07/01/2014	Bổ sung hồ sơ xác định trước mã số hàng hóa.



Công văn 136/TCHQ-TXNK

Ngày 07/01/2014

Vướng mắc thuế hàng NSXXK.

Công văn 138/TCHQ-TXNK

Ngày 07/01/2014

Miễn thuế 01 kiện hàng báo cáo của AUF, thế giới AUF từ Pháp.

Công văn 142/TCHQ-GSQL

Ngày 07/01/2014

Lấy mẫu hàng hóa phục vụ kiểm tra chuyên ngành.

Công văn 143/TCHQ-GSQL

Ngày 07/01/2014

Vướng mắc thực hiện Điều 17 Thông tư số 128/2013/TT-BTC đối với nguyên vật liệu nhập khẩu để gia công, sản xuất xuất khẩu.

Công văn 144/TCHQ-GSQL

Ngày 07/01/2014

Thủ tục hải quan gửi hàng vào kho ngoại quan.

Công văn 146/TCHQ-TXNK

Ngày 07/01/2014

Hoàn thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu.

Công văn 147/TCHQ-TXNK

Ngày 07/01/2014

Phân loại máy biến điện sử dụng điện môi lỏng.

Công văn 148/TCHQ-TXNK

Ngày 07/01/2014

Bổ sung hồ sơ.

Công văn 149/TCHQ-TXNK

Ngày 07/01/2014

Hướng dẫn thủ tục hoàn thuế đối với hàng SXKK.

Công văn 176/TCHQ-GSQL

Ngày 07/01/2014

Vướng mắc tại Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

Công văn 180/TCHQ-GSQL

Ngày 07/01/2014

Nhập khẩu các thiết bị ghi âm, ghi hình siêu nhỏ, bút bi có thể tẩy xóa sau khi viết.

Công văn 175/TCHQ-GSQL

Ngày 07/01/2014

Vướng mắc về loại hình nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất hàng hóa xuất khẩu (thuốc diệt cỏ Glyphosan 480 SL).

Công văn 178/TCHQ-GSQL

Ngày 07/01/2014

Trả lời kiến nghị đối với dự thảo Luật Hải quan (sửa đổi) và xử lý hàng hóa tồn đọng.

Công văn 179/TCHQ-GSQL

Ngày 07/01/2014

Đứng tên trên tờ khai hải quan.

Công văn 181/TCHQ-TXNK

Ngày 07/01/2014

Tham vấn giá.

Công văn 183/TCHQ-TXNK

Ngày 07/01/2014

Tiêu chuẩn kỹ thuật của xe đạp địa hình.

Công văn 139/TCHQ-GSQL

Ngày 07/01/2014

Hướng dẫn thực hiện quy định mới về CO mẫu D.

Công văn 195/TCHQ-PC

Ngày 07/01/2014

Vướng mắc khi thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 127/2013/NĐ-CP về nội dung liên quan đến nhập khẩu hàng không phép.



Công văn 196/TCHQ-PC
Ngày 07/01/2014

Trả lời vướng mắc xử lý vi phạm hành chính.

Công văn 198/TCHQ-TXNK
Ngày 07/01/2014

Điều kiện xác định trước mã số.

Công văn 203/TCHQ-TXNK
Ngày 08/01/2014

Điều kiện áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày.

Công văn 204/TCHQ-TXNK
Ngày 08/01/2014

Cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Công văn 205/TCHQ-TXNK
Ngày 08/01/2014

Đề nghị xóa nợ tiền thuế.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Hoàn thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu.

Công văn này hướng dẫn về hoàn thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu. Theo đó, đối với các trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để sản xuất hàng tiêu thụ trong nước (NKD) sau đó tìm được thị trường xuất khẩu và đưa số nguyên liệu vật tư này vào sản xuất hàng xuất khẩu (doanh nghiệp đã thực hiện đăng ký định mức nguyên liệu, vật tư để SXKK với cơ quan hải quan trước khi xuất khẩu sản phẩm; nguyên liệu vật tư nhập khẩu đã được đưa vào sản xuất sản phẩm xuất khẩu và đã thực xuất ra nước ngoài trong thời gian tối đa 02 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai nhập khẩu nguyên liệu, vật tư nhưng đăng ký tờ khai xuất khẩu theo loại hình XKD), Bộ Tài chính đã có công văn số 17295/BTC-TCHQ ngày 20/12/2010 hướng dẫn việc thực hiện. Cụ thể, Bộ Tài chính giao cho Cục Hải quan địa phương nơi doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, phiếu xuất kho, chứng từ thanh toán tiền hàng; Trường hợp cần thiết thì đối chiếu kiểm tra các giao dịch có liên quan, đối với lô hàng nhập nguyên liệu, vật tư để sản xuất hàng tiêu thụ trong nước (NKD) sau đó tìm được thị trường xuất khẩu đưa số nguyên liệu, vật tư này vào sản xuất hàng xuất khẩu nhưng thực xuất khẩu theo loại hình kinh doanh. Nếu kết quả kiểm tra xác định hàng hóa nhập khẩu đã thực đưa vào sản xuất hàng xuất khẩu; Doanh nghiệp có cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về hàng hóa nhập khẩu đã thực đưa vào sản xuất và đã xuất khẩu; hồ sơ và thủ tục khác đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Thông tư số 79/2009/TT-BTC thì xem xét hoàn thuế nhập khẩu cho doanh nghiệp tương ứng với tỷ lệ vật tư nguyên liệu cấu thành sản phẩm được sản xuất hàng xuất khẩu đã thực xuất khẩu.

Công văn 146/TCHQ-TXNK
Ngày 07/01/2014



**Miễn thuế hàng hóa nhập khẩu
tạo tài sản cố định của dự án ưu
đãi đầu tư.**

**Công văn 8266/TCHQ-TXNK
Ngày 31/12/2013**

**Thời hạn, thủ tục hoàn thuế tự
vệ, chống bán phá giá.**

**Công văn 8246/TCHQ-TXNK
Ngày 31/12/2013**

Công văn này giải quyết vướng mắc về việc điều kiện miễn thuế hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định của dự án ưu đãi đầu tư. Theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ. Điều 100 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính thì thiết bị, máy móc nhập khẩu tạo tài sản cố định của dự án ưu đãi đầu tư được miễn thuế nhập khẩu nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Phù hợp với lĩnh vực đầu tư, mục tiêu, qui mô của dự án đầu tư;
- Đáp ứng các quy định về tài sản cố định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính.

Trường hợp Công ty nếu xác định là thiết bị, máy móc nhập khẩu tạo tài sản cố định cho dự án ưu đãi đầu tư và đáp ứng đầy đủ các điều kiện nêu trên thì được miễn thuế nhập khẩu theo quy định.

Công văn này hướng dẫn về thời hạn nộp thuế, thủ tục hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu áp dụng thuế tự vệ, thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

- Về thời hạn nộp thuế:

Thời hạn nộp thuế của hàng hóa chịu thuế tự vệ, thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp quy định tại khoản 7 Điều 20 Thông tư số 128/2013/TT-BTC được áp dụng đối với loại hình nhập kinh doanh; đối với các loại hình khác thì thời hạn nộp thuế áp dụng theo các loại hình tương ứng quy định tại Điều 20 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

- Về việc hoàn thuế:

Điều 95 Thông tư 128/2013/TT-BTC đã hướng dẫn việc hoàn thuế tự vệ, thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp đối với hàng hóa nhập khẩu áp dụng các loại thuế này trong trường hợp đối tượng nộp thuế nộp thừa tiền thuế theo quy định.

Riêng trường hợp hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu và hàng hóa nhập khẩu nhưng phải tái xuất trả lại chủ hàng nước ngoài hoặc tái xuất sang nước thứ 3 hoặc tái xuất vào khu phi thuế quan, nếu thuộc đối tượng áp dụng thuế tự vệ, thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp thì được xét hoàn thuế nhập khẩu đã nộp theo quy định tại khoản 5, khoản 8 Điều 112 Thông tư số 128/2013/TT-BTC; đối với việc hoàn thuế tự vệ, thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp có được hoàn đồng thời với thuế nhập khẩu hay không, thì chưa được hướng dẫn cụ thể tại Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

Hiện nay, Tổng cục Hải quan đang trao đổi ý kiến với các đơn vị có liên quan và sẽ có văn bản gửi Bộ Công Thương khi Bộ Tài chính có hướng dẫn cụ thể.



**Vướng mắc tại Thông tư
128/2013/TT-BTC về khai hải
quan.**

Ngày 03/01 vừa qua, Tổng Cục hải quan đã ban hành công văn 44/2013/TCHQ –GSQL trả lời những vướng mắc tại Thông tư 128/2013/TT-BTC về khai hải quan. Cụ thể như sau:

1/ Về việc khai hải quan:

Việc "khai mức thuế trước khi giảm, tỷ lệ phần trăm số thuế được giảm và/hoặc mức thuế ưu đãi đặc biệt và văn bản quy định" theo quy định tại khoản 6 Điều 11 Thông tư 128: Đề nghị Cục Hải quan tỉnh Bắc Ninh hướng dẫn người khai hải quan trên ô số 32 - chứng từ đi kèm trên tờ khai hải quan.

2/ Về lấy mẫu, lưu mẫu hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu:

a) Các trường hợp lấy mẫu:

Đề nghị Cục Hải quan tỉnh Bắc Ninh thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 17 Thông tư 128, theo đó, việc lấy mẫu không áp dụng đối với nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu, gia công; sản phẩm sản xuất, gia công xuất khẩu;

b) Việc sử dụng Thông báo kết quả phân loại

Đề nghị Cục Hải quan tỉnh Bắc Ninh căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28 Thông tư 128 để thực hiện.

3/ Về thời hạn nộp thuế:

a) Về tính chậm nộp tiền thuế GTGT khi tái xuất nguyên liệu, vật tư nhập khẩu SXKK: Theo quy định tại điểm c.2 khoản 1 Điều 20 Thông tư 128 được hiểu nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu khi tái xuất nguyên liệu, vật tư phải tính chậm nộp đối với các khoản tiền thuế phải nộp theo quy định, kể từ ngày đăng ký tờ khai ban đầu đến ngày thực tái xuất.

b) Ngày thực tái xuất là ngày cơ quan hải quan xác nhận thông quan trên tờ khai hải quan.

4/ Về nhập dữ liệu trên hệ thống

Hiện nay, Tổng cục Hải quan đang hoàn chỉnh hệ thống quản lý rủi ro, trong đó có việc cập nhật các thông tin về cơ sở sản xuất của doanh nghiệp để áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày. Trước mắt, đề nghị Cục Hải quan tỉnh Bắc Ninh tiếp nhận, lưu giữ văn bản cam kết cơ sở sản xuất của doanh nghiệp để cập nhật bổ sung khi hệ thống đưa vào vận hành.

Địa điểm làm thủ tục hải quan TNTX, TXTN đã được quy định tại Điều 13, Điều 14 Nghị định 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ. Tổng cục Hải quan ghi nhận vướng mắc của Cục Hải quan tỉnh Bắc Ninh và sẽ có văn bản trao đổi với Bộ Công Thương. Trước mắt, đối với hàng hóa TNTX, TXTN của DNCX hoặc của thương nhân Việt Nam gia công cho thương nhân nước ngoài và ngược lại, địa điểm làm thủ tục hải quan thực hiện tại Chi cục hải quan quản lý DNCX theo hướng dẫn tại Điều 49 Thông tư 128 hoặc nơi thương nhân thông báo hợp đồng gia công theo hướng dẫn tại Thông tư 117/2011/TT-BTC.

**Công văn 44/TCHQ-GSQL
Ngày 03/01/2014**



Vướng mắc tại Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

**Công văn 176/TCHQ-GSQL
Ngày 07/01/2014**

Công văn này giải quyết vướng mắc tại Thông tư số 128/2013/TT-BTC. Theo đó, Tổng Cục hải quan đã nhấn mạnh những vấn đề cơ bản sau:

1. Về thời gian sử dụng kết quả phân tích, phân loại (điểm 3 mục I)

Kết quả phân tích, phân loại hàng hóa nhập khẩu được áp dụng cho các lô hàng của chính loại hàng đó, do doanh nghiệp làm thủ tục nhập khẩu sau đó tại cùng Cục Hải quan tỉnh, thành phố, không giới hạn về thời gian áp dụng.

2. Về dữ liệu tra cứu cơ sở sản xuất của doanh nghiệp (điểm 4 mục I)

Hiện Tổng cục Hải quan đang hoàn chỉnh hệ thống phần mềm quản lý rủi ro, trong đó có xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ việc tra cứu tình trạng cơ sở sản xuất của doanh nghiệp làm cơ sở áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày. TCHQ ghi nhận ý kiến của Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai và sẽ có hướng dẫn cụ thể khi đưa hệ thống này vào sử dụng.

3. Về việc nộp bản chính bảng thông báo định mức trong hồ sơ hoàn thuế đối với hàng nhập SXKK (Điểm 5 mục II)

Theo qui định tại Điều 37 Thông tư số 128 thì khi làm thủ tục xuất khẩu sản phẩm, doanh nghiệp nộp định mức (bản chính) nguyên liệu chính cho CQHQ để lưu theo qui định; khi làm thủ tục quyết toán nguyên vật liệu thì thông báo tất cả định mức phụ liệu còn lại cho CQHQ. Theo qui định tại Điều 27 Thông tư số 196 thì doanh nghiệp thực hiện truyền qua cơ sở dữ liệu điện tử bảng định mức theo các tiêu chí và định dạng qui định và gửi đến CQHQ. Như vậy, đối với cả thủ tục hải quan điện tử và truyền thống thì bản định mức chính đã có trong hồ sơ hải quan hoặc trên hệ thống dữ liệu điện tử.

Do vậy, Tổng cục Hải quan đồng ý với đề xuất của Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai trong việc sử dụng 01 bản sao Bảng thông báo định mức trong hồ sơ hoàn thuế tại Điều 117 Thông tư số 128.

4. Về việc đóng dấu trên tờ khai hải quan bản gốc người khai hải quan lưu (điểm 7 mục II)

Đề nghị Cục Hải quan thực hiện đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 130 Thông tư số 128/2013/TT-BTC để đảm bảo yêu cầu quản lý thuế.

5. Về lấy mẫu, lưu mẫu hàng hóa XNK (điểm 9 mục II)

Tùy từng điều kiện, tổ chức của từng địa phương, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố ban hành quy trình thực hiện để đảm bảo yêu cầu về thời gian thông quan hàng hóa, đúng quy định của pháp luật.



Hướng dẫn thủ tục hoàn thuế đối với hàng SXKK.

Công văn 149/TCHQ-TXNK
Ngày 07/01/2014

Ngày 07/01/2014, Tổng Cục hải quan đã ban hành công văn số 149/TCHQ-TXNK hướng dẫn thủ tục hoàn thuế đối với hàng SXKK. Theo đó:

1. Về việc hoàn thuế nhập khẩu, không thu thuế xuất khẩu

Căn cứ khoản 5 Điều 112 Thông tư số 128/2013/TT-BTC thì hàng hóa nhập khẩu đã nộp thuế nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài hoặc xuất vào khu phi thuế quan được hoàn thuế nhập khẩu tương ứng với tỷ lệ sản phẩm thực tế xuất khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu có đủ điều kiện xác định là được chế biến từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu. Hồ sơ hoàn thuế nhập khẩu thực hiện theo Điều 117 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

Trường hợp hàng hóa xuất khẩu của Công ty được sản xuất từ hai nguồn (nguyên liệu nhập khẩu và nguyên liệu mua trong nước) nếu đáp ứng quy định nêu trên thì được hoàn thuế nhập khẩu đối với phần nguyên liệu nhập khẩu đã nộp tương ứng với lượng hàng hóa thực tế xuất bán cho doanh nghiệp chế xuất và phải nộp thuế xuất khẩu đối với phần nguyên liệu tương ứng được sử dụng để sản xuất sản phẩm xuất khẩu có nguồn gốc trong nước theo mức thuế suất thuế xuất khẩu quy định đối với mặt hàng xuất khẩu đó.

2. Về áp dụng thời hạn nộp thuế

Tại Điều 20 Thông tư 128/2013/TT-BTC quy định rõ:

“1. Đối với hàng hóa nhập khẩu là nguyên liệu, vật tư để SXKK:

a) Để được áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày, kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan, người nộp thuế phải đáp ứng đủ các điều kiện:...”

b) Trường hợp không đáp ứng đủ các điều kiện nêu tại điểm a khoản này, nhưng được tổ chức tín dụng bảo lãnh số thuế phải nộp và đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 21 Thông tư này thì thời hạn nộp thuế theo thời hạn bảo lãnh nhưng tối đa không quá 275 ngày, kể từ ngày đăng ký tờ khai hải quan và không phải nộp tiền chậm nộp trong thời hạn bảo lãnh.

c) Hàng hóa là nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu đã được áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày hoặc được gia hạn thời hạn nộp thuế dài hơn 275 ngày nhưng không sản xuất hàng xuất khẩu hoặc kiểm tra, phát hiện không đáp ứng đủ một trong các điều kiện quy định tại điểm a khoản này hoặc xuất khẩu sản phẩm ngoài thời hạn nộp thuế thì xử lý như sau:...”



Vướng mắc thuế hàng NXXSX.

Công văn 136/TCHQ-TXNK
Ngày 07/01/2014

Quyền nhập khẩu của doanh nghiệp FDI.

Công văn 07/GSQL-GQ2
Ngày 02/01/2014

Công văn này hướng dẫn về chính sách thuế đối với trường hợp doanh nghiệp mở tờ khai nhập SXKK trước ngày 01/7/2013 nhưng đến ngày 1/11/2013 mới thực hiện xuất khẩu sản phẩm và không có cơ sở sản xuất thuộc sở hữu của người nộp thuế theo quy định tại điểm e.2, khoản 3 Điều 36 Thông tư 128/2013/TT-BTC. Theo đó, Cục Hải quan sẽ tiến hành kiểm tra, nếu DN mở tờ khai nhập khẩu nguyên liệu để SXKK và hàng hóa đã thực nhập khẩu trước ngày 1/7/2013, đã được CQHQ cho thông quan và đã xác định thời hạn nộp thuế theo quy định tại Thông tư 194/2010/TT-BTC, nhưng sau ngày 1/11/2013 mới xuất khẩu sản phẩm, thì:

- Đối tượng hoàn thuế và hồ sơ hoàn thuế thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định 87/2010/NĐ-CP, Điều 113, Điều 118 Thông tư 194/2010/TT-BTC.
- Thời hạn nộp thuế thực hiện theo khoản 3 Điều 42 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 và Điều 18 Thông tư 194/2010/TT-BTC.

Công văn này giải quyết vướng mắc quyền nhập khẩu của doanh nghiệp FDI. Theo đó,

1. Về thực hiện quyền của Chi nhánh Công ty:

Điều 3 Nghị định 23/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định cụ thể khái niệm xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu.

Theo quy định tại Thông tư 08/2013/TT-BCT của Bộ Công Thương chỉ những doanh nghiệp FDI được cấp quyền thì mới được thực hiện các hoạt động mua bán theo quyền.

Như vậy, nội dung thể hiện tại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh là kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu không phù hợp với quy định tại Nghị định 23/2007/NĐ-CP và Thông tư 08/2013/TT-BCT dẫn trên.

2. Về hoạt động mua bán hàng của Chi nhánh Công ty:

Căn cứ hướng dẫn tại khoản 4 Điều 3 Nghị định 23/2007/NĐ-CP thì quyền nhập khẩu là quyền được nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài vào Việt Nam để bán cho thương nhân có quyền phân phối hàng hóa đó tại Việt Nam.

Như vậy, trường hợp Chi nhánh được thực hiện quyền nhập khẩu thì hoạt động mua hàng của Chi nhánh nêu tại công văn không đáp ứng được điều kiện tại Nghị định 23/2007/NĐ-CP nêu trên.



Nhập khẩu dầu bôi trơn để vận hành máy móc.

**Công văn 12137/BCT-XNK
Ngày 31/12/2013**

Cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

**Công văn 204/TCHQ-TXNK
Ngày 08/01/2014**

Công văn này giải quyết vướng mắc về việc doanh nghiệp xin nhập khẩu dầu bôi trơn RS-32 và RS-46 (số lượng 924 lít) để vận hành máy móc, thiết bị sản xuất tại nhà xưởng. Theo đó,

- Căn cứ quy định tại Thông tư số 04/2007/TT-BTM ngày 04 tháng 4 năm 2007 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) hướng dẫn hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, gia công, thanh lý hàng nhập khẩu và tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, Công ty TNHH May Nien Hsing Ninh Bình được nhập khẩu dầu bôi trơn RS-32 và RS-46 (Mã HS 2710.19.43) để vận hành máy nén khí trong nhà xưởng của Công ty.

- Đề nghị Công ty TNHH May Nien Hsing Ninh Bình làm thủ tục nhập khẩu dầu bôi trơn nêu trên trực tiếp tại cơ quan Hải quan và chỉ sử dụng dầu nhập khẩu này để vận hành máy nén khí tại nhà xưởng của Công ty, không nhượng bán, kinh doanh trên thị trường hoặc sử dụng vào mục đích khác.

Công văn này giải quyết vướng mắc về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế. Theo đó, căn cứ quy định tại Điều 92 Luật quản lý thuế, khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế thì đối với trường hợp NNT nợ tiền thuế, tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế đã quá 90 ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế, nộp tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế theo quy định mà chưa được cơ quan quản lý thuế cho phép nộp dần tiền nợ thuế theo quy định tại khoản 25 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế thì sẽ bị áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế. Các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế quy định tại khoản 26 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế chấm dứt hiệu lực kể từ khi tiền thuế, tiền phạt đã được nộp đủ vào NSNN.